

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/DS-PT

Ngày: 31-7-2020

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng  
và thực hiện nghĩa vụ do người  
chết để lại

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Đường

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Đông

Ông Võ Đình Phương

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:***  
Bà Huỳnh Thiên Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2020/TLPT-DS ngày 23 tháng 4 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng và thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại".

Do Bản án sơ thẩm số: 50/2019/DS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXPT-DS ngày 21 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng A

Địa chỉ: 02 L, quận B, Thủ đô Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Lê Hữu V – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng A chi nhánh thị xã N - Phòng Giao dịch A (Giấy ủy quyền số 420/UQ-NHNo-NH lập ngày 27/7/2020); có mặt.

*Bị đơn:* Gồm những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Dương Đại H, sinh năm 1978 (chết):

1. Ông Dương Trung H, sinh năm 1954 (cha ruột ông H);

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt;

2. Bà Nguyễn Thị Hoài Q, sinh năm 1955 (mẹ ruột ông H);

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt;

3. Em Dương Trung Thành H, sinh năm 2003 (con ruột ông H);

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của em Thành H: Ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q (ông, bà nội em Thành H là người giám hộ đương nhiên);

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt;

4. Em Dương Trung Gia H, sinh năm 2006 (con ruột ông H);

Nơi cư trú: 04 Kiệt 373 Bùi Thị X, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của em Gia H: Bà Lê Thị T (bà ngoại em Gia H là người giám hộ đương nhiên);

Nơi cư trú: 04 Kiệt 373 B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt

*Người kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, ý kiến trình bày của các đương sự và bản án dân sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn trình bày: Ngày 16/11/2017, ông Dương Đại H ký Hợp đồng tín dụng số: 4704LAV2017/04157 với Ngân hàng A chi nhánh thị xã N - Phòng Giao dịch N (sau đây gọi tắt là Ngân hàng A) vay số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng; vay với mục đích mua bán cà phê, đồ uống không cồn, có cồn cá nhân; lãi suất 8%/năm, trả cùng kỳ hạn trả nợ gốc trên từng giấy nhận nợ. Kèm theo Hợp đồng tín dụng là Giấy nhận nợ lập ngày 17/11/2017 thể hiện thời điểm trả nợ gốc tiền vay là ngày 17/5/2018.

Tài sản thế chấp để đảm bảo khoản vay nêu trên theo Hợp đồng thế chấp số: HA/11.17/NA/HĐTC ký ngày 16/11/2017 là Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất đối với thửa đất số 171, tờ bản đồ số 147, diện tích 266,2m<sup>2</sup> (100m<sup>2</sup> đất ở nông thôn, 166,2m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) được Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa cấp giấy chứng nhận số CH 983056, số vào sổ cấp GCN: CH18432, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ

Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 404450.CN.001 và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

Đến ngày 25/12/2017, ông Dương Đại H ký tiếp Hợp đồng tín dụng số: 4704LAV2017/04713 với Ngân hàng A chi nhánh thị xã N - Phòng Giao dịch N (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng A) vay số tiền 700.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng; vay với mục đích mua bán cà phê, đồ uống không cồn, có cồn cá nhân; lãi suất 8%/năm, trả cùng kỳ hạn trả nợ gốc trên từng giấy nhận nợ và thỏa thuận chuyển toàn bộ nghĩa vụ của Hợp đồng tín dụng số: 4704LAV2017/04157 ký ngày 16/11/2017 sang theo dõi tại Hợp đồng tín dụng này. Kèm theo Hợp đồng tín dụng là Giấy nhận nợ lập ngày 25/12/2017 thể hiện thời điểm trả nợ gốc tiền vay là ngày 25/6/2018.

Tài sản thế chấp để đảm bảo khoản vay nêu trên theo Hợp đồng thế chấp số: HA/11.17/NA/HĐTC ký ngày 25/12/2017 là Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất đối với thửa đất số 171, tờ bản đồ số 147, diện tích 266,2m<sup>2</sup> (100m<sup>2</sup> đất ở nông thôn, 166,2m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) được Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa cấp giấy chứng nhận số CH 983056, số vào sổ cấp GCN: CH18432, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 404450.CN.001 và Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất đối với thửa đất số 169, tờ bản đồ số 147, diện tích 170,6m<sup>2</sup> (50m<sup>2</sup> đất ở nông thôn, 120,6m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) được Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa cấp giấy chứng nhận số CH 882983, số vào sổ cấp GCN: CH 19435, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 760953.CN.001 và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng ông Dương Đại H đã trả được 2.958.904 đồng tiền lãi. Đến ngày 17/5/2018, ông H không tiếp tục trả nợ gốc và lãi theo như đã cam kết. Qua kiểm tra, xác minh Ngân hàng A được biết ông Dương Đại H đã chết ngày 24/02/2018. Căn cứ quy định của pháp luật, Ngân hàng A đã chấm dứt Hợp đồng Tín dụng số 4704LAV2017/04157 ký ngày 16/11/2017 và 4704LAV2017/04713 ký ngày 25/12/2017 và thông báo cho những người thừa kế theo pháp luật của ông Dương Đại H gồm: Ông Dương Trung H, sinh năm 1954 (cha ruột); Bà Nguyễn Thị Hoài Q, sinh năm 1955 (mẹ ruột); em Dương Trung Thành H, sinh năm 2003 (con ruột), người giám hộ đương nhiên của em Hải: Ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q (ông, bà nội); em Dương Trung Gia H, sinh năm 2006 (con ruột), người giám hộ đương nhiên của em Hưng: Bà Lê Thị T (bà ngoại) để thống nhất phương án xử lý nợ

của ông H. Tuy nhiên Ngân hàng A không nhận được sự hợp tác của những người có tên trên.

Do vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên toàn bộ dư nợ chuyển sang nợ quá hạn. Tạm tính đến ngày 27/11/2019, ông Dương Đại H còn nợ Ngân hàng A số tiền: 848.569.863 đồng. Trong đó tiền nợ gốc theo giấy nhận nợ lập ngày 17/11/2017 là 300.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 45.764.384 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 18.378.082 đồng; tiền nợ gốc theo giấy nhận nợ lập ngày 25/12/2017 là 400.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 61.632.876 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 22.794.521 đồng.

Nay, Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc: Ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q là cha mẹ ruột ông H cũng là người giám hộ em Dương Trung Thành H và em Dương Trung Gia H do bà Lê Thị T là người giám hộ phải thanh toán khoản nợ 848.569.863 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trong trường hợp những người thừa kế của ông Dương Đại H không trả được nợ, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật để đảm bảo việc thu hồi nợ.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Dương Đại H - Ông Dương Trung H vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án thể hiện:

Ông là cha ruột của ông Dương Đại H, ông H mất ngày 24/02/2018, ngoài ông ra hàng thừa kế thứ nhất của ông H còn có: Bà Nguyễn Thị Hoài Q, sinh năm 1955 (mẹ ruột); cháu Dương Trung Thành H, sinh năm 2003 (con ruột), cháu Thành H sinh sống cùng ông và bà Q từ ngày 01/8/2016 cho đến nay. Cháu Dương Trung Gia H, sinh năm 2006 hiện đang sinh sống cùng bà ngoại là Lê Thị T tại: 04 Kiệt 373 B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ông không biết việc ông H vay tiền của Ngân hàng A cũng như việc ông H thế chấp tài sản để vay tiền. Vì vậy đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu ông và những người thuộc hàng thừa kế phải trả nợ thay ông H ông không có ý kiến cũng như không có yêu cầu gì, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Dương Đại H - Bà Nguyễn Thị Hoài Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án thể hiện:

Bà là mẹ ruột của ông Dương Đại H, ông H mất ngày 24/02/2018, ngoài bà ra hàng thừa kế thứ nhất của ông H còn có: Ông Dương Trung H, sinh năm 1954 (bố ruột); cháu Dương Trung Thành H, sinh năm 2003 (con ruột), cháu Thành H sinh sống cùng bà và ông H từ ngày 01/8/2016 cho đến nay. Cháu

Dương Trung Gia H, sinh năm 2006 hiện đang sinh sống cùng bà ngoại là Lê Thị T tại 04 Kiệt 373 B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bà không biết việc ông H vay tiền của Ngân hàng A cũng như việc ông H thế chấp tài sản để vay tiền. Vì vậy đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu bà và những người thuộc hàng thừa kế phải trả nợ thay ông H bà không có ý kiến cũng như không có yêu cầu gì, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Dương Đại H - Em Dương Trung Thành H vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án thể hiện:

Em là con ruột của ông Dương Đại H, ông H mất ngày 24/02/2018, ngoài em ra hàng thừa kế thứ nhất của bố H còn có: Ông Dương Trung H, sinh năm 1954 (ông nội em); Bà Nguyễn Thị Hoài Q, sinh năm 1955 (bà nội em); em về sinh sống cùng ông bà nội từ ngày 01/8/2016 cho đến nay. Em còn có một người em là Dương Trung Gia H, sinh năm 2006 hiện em Hưng đang sinh sống cùng bà ngoại là Lê Thị T tại 04 Kiệt 373 B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế..

Em không biết việc ông H vay tiền của Ngân hàng A cũng như việc ông H thế chấp tài sản để vay tiền. Vì vậy đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu em và những người thuộc hàng thừa kế phải trả nợ thay ông H em không có ý kiến cũng như không có yêu cầu gì, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Bản án dân sự sơ thẩm số 50/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã căn cứ vào khoản 1, Điều 42; Điều 47; khoản 2 Điều 52, Điều 422, Điều 463, Điều 466; Điều 615 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ vào Điều 9; Điều 10, Điều 12 Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch đảm bảo; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A.

1.1. Buộc ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q, bà Lê Thị T phải thực hiện nghĩa vụ do ông Dương Đại H chết để lại là trả cho Ngân hàng A số tiền nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 848.569.863 đồng (Trong đó tiền nợ gốc: 700.000.000 đồng, tiền nợ lãi: 107.397.620 đồng, tiền nợ lãi quá hạn: 41.172.603 đồng) trong phạm vi di sản do ông Dương Đại H để lại.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q, bà Lê Thị T còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 4704LAV2017/04713 ký ngày 25/12/2017.

1.2. Trong trường hợp ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q, bà Lê Thị T không thanh toán số nợ trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp theo theo Hợp đồng thế chấp số: HA/11.17/NA/HĐTC ký ngày 25/12/2017 là Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất đối với thửa đất số 171, tờ bản đồ số 147, diện tích 266,2m<sup>2</sup> (100m<sup>2</sup> đất ở nông thôn, 166,2m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) được Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa cấp giấy chứng nhận số CH 983056, số vào sổ cấp GCN: CH18432, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 404450.TC.001 và Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất đối với thửa đất số 169, tờ bản đồ số 147, diện tích 170,6m<sup>2</sup> (50m<sup>2</sup> đất ở nông thôn, 120,6m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) được Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa cấp giấy chứng nhận số CH 882983, số vào sổ cấp GCN: CH 18432, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 760953.TC.001 và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất để thu hồi nợ.

1.3. Ngân hàng A phải trả lại Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 983056, số vào sổ cấp GCN: CH18432, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 404450.TC.001 và Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất số CH 882983, số vào sổ cấp GCN: CH 18432, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 760953.TC.001 để thu hồi nợ khi ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q, bà Lê Thị T thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 12 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa kháng nghị toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị. Đại diện hợp pháp của nguyên đơn đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu:

Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

#### **[1]. Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa nộp trong thời hạn luật định và đúng thủ tục kháng nghị theo quy định pháp luật nên được chấp nhận để xem xét.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn nhưng đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

#### **[2]. Về nội dung kháng nghị:**

[2.1] Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xác định người giám hộ, người đại diện hợp pháp của người chưa thành niên chưa có cơ sở.

Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm chưa thu thập đầy đủ chứng cứ để xác định mẹ của các cháu Dương Trung Thành H và Dương Trung Gia H là ai, ở đâu là thiếu sót. Tuy nhiên vấn đề này đã được Tòa án cấp phúc thẩm khắc phục, cụ thể tại Biên bản lấy lời khai ngày 13/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Quảng Trị đã xác định mẹ của cháu Dương Trung Thành H và Dương Trung Gia H là bà Nguyễn Thị D (tên gọi khác là H), nhưng bà D và ông Dương Đại H đã ly hôn khi cháu Thành H chưa được 1 tuổi, hiện nay bà Diễm đi đâu, ở đâu, làm gì thì không ai biết. Cháu Thành H thì đang ở cùng và được ông bà nội là ông Dương Trung H và bà Nguyễn Thị Hoài Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tại biên bản xác minh ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên-Huế cũng đã xác định cháu Dương Trung Gia H đang do bà ngoại của cháu là bà Lê Thị T chăm sóc nuôi dưỡng. Như vậy việc Tòa án xác định người giám hộ cho các cháu Dương Trung Thành H và Dương Trung Gia H là đúng quy định của pháp luật.

2.2. Về nội dung kháng nghị về việc Tòa án cấp sơ thẩm không định giá di sản để xác định phạm vi di sản để lại gây khó khăn thậm chí không thể thi hành án:

Giữa ông H và Ngân hàng ký hợp đồng vay tín dụng có bảo đảm bằng việc thế chấp quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở. Nghĩa vụ tài sản mà những người thừa kế của ông Dương Đại H chỉ phải thực hiện trong phạm vi tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng là liên đới và bằng nhau. Tài sản thuộc di sản của ông H hiện đang thế chấp và do ngân hàng quản lý nên nghĩa vụ cụ thể về tài sản sẽ được xác định khi thi hành án theo qui định tại khoản 2 Điều 615 Bộ luật dân sự; Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành lập biên bản xem xét thẩm định tại chỗ và không tiến hành định giá tài sản thế chấp là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng nghị trên của VKS nhân dân thị xã Ninh Hòa.

Mặt khác, về phía Ngân hàng đã có văn bản xác định chỉ thu hồi khoản nợ trong phạm vi giá trị của tài sản mà ông H đã thế chấp nên kháng nghị của VKSND thị xã Ninh Hòa về việc bản án sơ thẩm không chia kỷ phần cụ thể cho từng người để có cơ sở thi hành án là không cần thiết.

Bản án sơ thẩm không tuyên cụ thể Ngân hàng phải trả lại giấy tờ, tài liệu thế chấp cho ai sau khi đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, không quy định về lãi trong trường hợp chậm trả tiền chi phí tố tụng trong bản án là chưa đầy đủ nhưng cấp phúc thẩm có thể khắc phục. Ngoài ra, bản án sơ thẩm buộc bà Lê Thị T (bà ngoại của cháu Gia H, là người giám hộ của cháu Gia H) phải tham gia nghĩa vụ trả nợ thay cho cháu Gia H là không đúng theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đồng thời không quyết định nghĩa vụ trả nợ của cháu Gia H và cháu Thành H là thiếu sót, Tòa án cấp phúc thẩm sửa lại cho phù hợp.

2.3. Về nội dung kháng nghị Tòa án cấp sơ thẩm không tuyên nghĩa vụ trả tiền lãi trong trường hợp chậm trả chi phí tố tụng, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy nội dung kháng nghị này là đúng nên chấp nhận điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc thu thập chứng cứ và chứng minh chưa được thực hiện đầy đủ ở cấp sơ thẩm nhưng tại phiên tòa phúc thẩm đã được bổ sung đầy đủ, các thiếu sót khác có thể khắc phục được nên xét thấy không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm; cần chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa về các thiếu sót của cấp sơ thẩm, sửa bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị xác định vụ án này là vụ án kinh doanh thương mại; Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ pháp luật chính và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong



vụ án được xác định là “*Thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại*” nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định vụ án dân sự là đúng pháp luật.

[3] Về án phí: Viện kiểm sát kháng nghị bản án theo thủ tục phúc thẩm không phải chịu án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào khoản 1, Điều 42; Điều 47; khoản 2 Điều 52, Điều 422, Điều 463, Điều 466; Điều 615 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ vào Điều 9; Điều 10, Điều 12 Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch đảm bảo;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; Sửa bản án sơ thẩm.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A.

1.1. Buộc ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q, em Dương Trung Thành H (do ông H, bà Q giám hộ), em Dương Trung Gia H (do bà Lê Thị T giám hộ) phải liên đới thực hiện nghĩa vụ do ông Dương Đại H chết để lại là thanh toán cho Ngân hàng A-Chi nhánh N số tiền nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 848.569.863 đồng ( Tám trăm bốn mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn, tám trăm sáu mươi ba đồng; Trong đó tiền nợ gốc: 700.000.000 đồng, tiền nợ lãi: 107.397.620 đồng, tiền nợ lãi quá hạn: 41.172.603 đồng) và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 4704LAV2017/04713 ký ngày 25/12/2017 kể từ ngày 28/11/2019 cho đến khi trả xong nợ gốc. Nghĩa vụ trả tiền được xác định trong phạm vi giá trị di sản là tài sản do ông Dương Đại H đã thế chấp khi thi hành án.

1.2. Ngân hàng A phải trả lại cho ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q, em Dương Trung Thành H, Dương Trung Gia H Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 983056, số vào sổ cấp GCN: CH18432, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 404450.CN.001 và Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu

nhà ở và tài sản khác gắn liền đất số CH 882983, số vào sổ cấp GCN: CH 19435, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 760953.CN.001 để thu hồi nợ khi ông H, bà Q, em Thành H, em Gia H thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán.

Trong trường hợp ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q, em Dương Trung Thành H, em Dương Trung Gia H không thanh toán số nợ trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp theo theo Hợp đồng thế chấp số: HA/11.17/NA/HĐTC ký ngày 25/12/2017 là Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất đối với thửa đất số 171, tờ bản đồ số 147, diện tích 266,2m<sup>2</sup> (100m<sup>2</sup> đất ở nông thôn, 166,2m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) được Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa cấp giấy chứng nhận số CH 983056, số vào sổ cấp GCN: CH19435, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 404450.CN.001 và Quyền sử dụng đất – Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất đối với thửa đất số 169, tờ bản đồ số 147, diện tích 170,6m<sup>2</sup> (50m<sup>2</sup> đất ở nông thôn, 120,6m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) được Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa cấp giấy chứng nhận số CH 882983, số vào sổ cấp GCN: CH 19435, cấp ngày 22/8/2017 đứng tên ông Lê Ngọc T, bà Võ Thị H, cập nhật chỉnh lý sang tên cho ông Dương Đại H theo hồ sơ số 760953.CN.001 và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất để thu hồi nợ. Số tiền bán đấu giá được xử lý như sau:

- Trường hợp số tiền bán tài sản thế chấp thu được lớn hơn số tiền nợ phải trả thì số tiền còn lại được trả lại cho các thừa kế của ông Dương Đại H để xử lý theo qui định của pháp luật.

- Trường hợp số tiền bán tài sản thế chấp thu được nhỏ hơn số tiền nợ phải trả thì những người thừa kế nghĩa vụ chỉ phải trả trong phạm vi số tiền bán tài sản thế chấp thu được.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q, em Dương Trung Thành H, em Dương Trung Gia H phải liên đới nộp 37.457.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong phạm vi di sản là tài sản thế chấp của ông Dương Đại H.

Trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí 35.018.520 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2018/0006183, ngày 19/2/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

3. Chi phí tố tụng: Ông Dương Trung H, bà Nguyễn Thị Hoài Q, em Dương Trung Thành H, em Dương Trung Gia H phải liên đới thanh toán số tiền

4.300.000 đồng cho Ngân hàng A trong phạm vi di sản là tài sản thế chấp của ông Dương Đại H.

Quy định: Kể từ ngày Ngân hàng A có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu lãi phát sinh đối với khoản tiền chi phí tố tụng 4.300.000 đồng cho đến khi thanh toán xong, lãi suất tính theo mức 10%/năm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Lưu: Tòa DS, VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Đường**